

**BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN**

Lớp: **TNH23B2**  
Mã MH/MĐ: **MD004177**  
Tên MH/MĐ: **Nghệp vụ lưu trú**  
Số TC: **4**

Năm học: **24-25**

Học kỳ: **02**

| STT | MSHS          | Họ tên          |       | Ngày sinh  | Hệ số 1 |  |  |     | Hệ số 2 |     |     |  | Thi L1 | Thi L2 | ĐMH/<br>MĐ |
|-----|---------------|-----------------|-------|------------|---------|--|--|-----|---------|-----|-----|--|--------|--------|------------|
| 1   | 2358102064575 | Nguyễn Hoàng Kỳ | Bảo   | 25/02/2008 |         |  |  | 5   | 8.5     | 9.0 | 6.0 |  | 8.0    |        | 7.8        |
| 2   | 2358102064578 | Trần Thị Kim    | Khánh | 25/08/2008 |         |  |  | 5   | 8.0     | 9.0 | 6.0 |  | 8.0    |        | 7.7        |
| 3   | 2358102064588 | Nguyễn Thị Kiều | Tiên  | 02/01/2008 |         |  |  | 6.5 | 9.5     | 9.0 | 6.0 |  | 8.0    |        | 8.0        |
| 4   | 2358102064589 | Võ Ngọc Mai     | Trang | 11/12/2008 |         |  |  | 5   | 8.5     | 9.0 | 6.0 |  | 7.0    |        | 7.2        |
| 5   | 2358102064590 | Trần Ngọc       | Trân  | 15/04/2008 |         |  |  | 6   | 9.0     | 9.0 | 6.0 |  | 7.0    |        | 7.3        |
| 6   | 2358102064593 | Nguyễn Hiếu     | Trung | 05/08/2008 |         |  |  | 7   | 10.0    | 9.0 | 6.0 |  | 8.0    |        | 8.1        |
| 7   | 2358102064594 | Võ Thị Mỹ       | Tú    | 02/04/2008 |         |  |  | 6   | 9.5     | 9.0 | 6.0 |  | 7.0    |        | 7.3        |
| 8   | 2358102064595 | Nguyễn Ngọc Mỹ  | Xuyên | 10/02/2008 |         |  |  | 0   | 0.0     | 0.0 | 0.0 |  | CT     |        | 0.0        |

*Châu Đốc, ngày 11 tháng 6 năm 2025*

**TP. Đào tạo**

**Giáo viên giảng dạy**

**Ths. Trần Thanh Dũng**

**Trần Đức Hiền**